Документ подписан простой электронной подписью
Информация о владельце:
ФИО: Ливанов Дмитрий Викторович
Должность: Ректор
Дата подписания: 17.05.2023 14:48:18
Уникальный программный ключ:
c6d909c49c1d2034fa3a0156c4eaa51e7232a3a2

Academic calendar

Qualification Master

Year of enrollment 2022

Domain of study: 01.04.02 - Applied Mathematics and Informatics
Orientation (specialty): Applied Data Analysis in Social Studies/Прикладной анализ данных в социальных науках
Phystech School of Applied Mathematics and Informatics

APPROVED
Head of the Phystech School of Applied Mathematics and Informatics A. M. Raygorodskiy

Месяц	September				October				November				December					January				February				March					April				May				June					July				August			
Date	1-7	8-14	15-21	22-28	29-5	6-12	13-19	20-26	27-2	3-9	10-16	17-23	24-30	1-7	8-14	15-21	22-28	29-4	5-11	12-18	19-25	26-1	2-8	9-15	16-22	23-1	2-8	9-15	16-22	23-29	30-5	6-12	13-19	20-26	27-3	4-10	11-17	18-24	25-31	1-7	8-14	15-21	22-28	29-5	6-12	13-19	20-26	27-2	3-9	10-16	17-23	24-31
Week	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
1 course	=	=	=	=	=														PH			ExWk	ExS	ExS	ExS	PH	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	ExWk	ExS	ExS	ExS	H	H	H	H	H	H	H
					=														PH			ExWk			ExS	H									TT, PT	TT, PT					TT, PT	ExWk			ExS							
					=					PH									PH			ExWk			ExS	H									TT, PT	TT, PT					TT, PT	ExWk			ExS							
																		PH	PH			ExWk			ExS	H									TT, PT	TT, PT					TT, PT	ExWk			ExS							
																		PH	PH			ExWk			ExS	H									TT, PT	TT, PT					TT, PT	ExWk			ExS							
																		PH			ExWk	ExS			H	TT, PT									PH	TT, PT					PH	ExS			H							
																		PH			ExWk	ExS			H	TT, PT									TT, PT	PH					ExWk	ExS			H							
2 course	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	TT, PT	ExWk	ExS	ExS	PH	ExS	ExS	H	PT	PT	PT	PH	PT	PT	PT	PT	PT	PT	PT	PT	PT	PT	PT	ExWk	ExS	ExS	SFE	SFE	SFE	SFE	H	H	H	H	H	H	=	=
										PH								ExS	PH							PT									PT	PT					SFE			SFE						H		
										TT, PT								PH	PH							PT									PT	PT					SFE			H						=		
										TT, PT								PH	PH							PT									PT	PT					SFE			H						=		
										TT, PT								PH	ExS							PT									PH	PT					PH			H						=		
										TT, PT								PH	ExS							PT									PT	PH					SFE			H						=		

Distribution of the term time (weeks in the academic year)

Code	Title	1 course	2 course
	Theoretical training	14 5/6	
SFE	State Final Examinations		3 1/6
ExWk	Exam week	1 5/6	2
H	Holidays	8 1/6	7
PH	Public holidays	2 1/6	2 1/6
PT	Practical training		14 3/6
ExS	Exam sessions	6	5 4/6
TT, PT	Theoretical training, practical training	14 4/6	14 5/6
=	Day is absent	4 2/6	2 4/6
	In total, including public holidays	52	52